

Số: /ĐA-CCTTBVTV

Yên Bái, ngày tháng 9 năm 2023

**ĐỀ ÁN**  
**Tinh giản biên chế Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật**  
**tỉnh Yên Bái giai đoạn 2022 - 2026**

**Phần thứ nhất**  
**SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức là một trong các nội dung quan trọng của cải cách nền hành chính nhà nước luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm. Đội ngũ công chức giữ vị trí quan trọng trong quản lý, xây dựng hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, là nhân tố quan trọng quyết định sự thành bại của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Chất lượng của đội ngũ công chức phải được nâng cao, có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực thực thi công vụ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế. Từ đó cho thấy, việc tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức hiện nay là một yêu cầu rất cần thiết, có ý nghĩa quan trọng trong việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Nhằm triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo đúng yêu cầu, tiến độ đã đề ra về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị và Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 3/6/2023 của Chính phủ Quy định về tinh giản biên chế.

Vì vậy cần phải cụ thể hoá phương án sắp xếp, lộ trình thực hiện bằng việc xây dựng đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026.

**II. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức (2019).

- Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và tiếp tục cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương (khóa XII) về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu.

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

- Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

- Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026;

- Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

- Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 3/6/2023 của Chính phủ Quy định về tinh giản biên chế.

- Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 05/5/2023 của Tỉnh ủy Yên Bái về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/5/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 02/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/5/2023 của Bộ Chính trị.

- Hướng dẫn số 06/HD-SNV ngày 16/8/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Yên Bái về thực hiện Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

- Công văn số 1621/SNN-VP ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái về việc triển khai thực hiện Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

**Phần thứ hai**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY,**  
**TINH GIẢM BIÊN CHẾ GIAI ĐOẠN 2015 – 2021**

**A. HIỆN TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY**

**1. Chức năng, nhiệm vụ**

*a) Giai đoạn 2015 - tháng 10/2017*

Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Yên Bái được thành lập tại Quyết định số 22/QĐTC ngày 20/2/1986 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoàng Liên sơn về việc thành lập Chi cục Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp Hoàng Liên Sơn. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 15/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Yên Bái.

Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động Bảo vệ thực vật trong phạm vi toàn tỉnh theo quy định của Pháp luật.

*b) Giai đoạn tháng 11/2017 - 2021*

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục được quy định tại Quyết định số 380/QĐ-SNN ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái.

Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thi hành pháp luật về lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trên đại bàn tỉnh.

**2. Tổ chức bộ máy**

*a) Giai đoạn 2015 - tháng 8/2016*

Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Yên Bái được thành lập trên tại Quyết định số 23/QĐTC ngày 20/2/1986 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoàng Liên sơn về việc thành lập Chi cục Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp Hoàng Liên Sơn và cơ cấu tổ chức bộ máy được quy định tại Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 15/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Yên Bái.

- Tổ chức bộ máy của Chi cục gồm có: Lãnh đạo Chi cục (01 Chi cục trưởng; 02 Phó Chi cục trưởng) và 04 phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm: Phòng

Hành chính - Tổ chức; Bảo vệ thực vật; Kiểm dịch thực vật; Thanh tra - Pháp chế.

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục gồm:

- + Trạm Bảo vệ thực vật thị xã Nghĩa Lộ;
- + Trạm Bảo vệ thực vật huyện Trấn Yên;
- + Trạm Bảo vệ thực vật huyện Văn Yên;
- + Trạm Bảo vệ thực vật huyện Lục Yên;
- + Trạm Bảo vệ thực vật huyện Yên Bình;
- + Trạm Bảo vệ thực vật huyện Văn Chấn;
- + Trạm Bảo vệ thực vật huyện Trạm Tấu;
- + Trạm Bảo vệ thực vật huyện Mù Cang Chải;
- + Trạm Bảo vệ thực vật thành phố Yên Bái.

*b) Giai đoạn tháng 9/2016 - tháng 8/2018*

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật được hình thành trên cơ sở hợp nhất Phòng Trồng trọt và Chi cục Bảo vệ thực vật tại Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thành lập Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Tổ chức bộ máy của Chi cục gồm có: Lãnh đạo Chi cục (01 Chi cục trưởng; 03 Phó Chi cục trưởng) và 04 phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Trồng trọt; Bảo vệ thực vật; Thanh tra - Pháp chế.

- Các tổ chức sự nghiệp thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:

- + Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Yên Bái;
- + Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thị xã Nghĩa Lộ;
- + Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Trấn Yên;
- + Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Văn Yên;
- + Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Lục Yên;
- + Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Yên Bình;
- + Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Văn Chấn;
- + Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Trạm Tấu;
- + Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Mù Cang Chải.

*c) Giai đoạn tháng 9/2018 - 2021*

- Thực hiện Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc chuyển giao nguyên trạng Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý; Quyết định số 92/QĐ-SNN

ngày 27/8/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái về việc sáp nhập các phòng trực thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Yên Bái.

- Năm 2021, thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Nghị định số 107/2020/NĐ-CP) và Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án số 01/ĐA-SNV về việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ và phương án sắp xếp công chức có trình độ, chuyên ngành chưa phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

Chi cục đã thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy phù hợp với yêu cầu của Đề án số 01/ĐA-SNN đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, cụ thể:

Tổ chức bộ máy của Chi cục gồm có: Lãnh đạo Chi cục (01 Chi cục trưởng; 01 Phó Chi cục trưởng) và 02 phòng chuyên môn nghiệp vụ gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp và Phòng Nghiệp vụ.

### **3. Vị trí việc làm**

Chi cục luôn thực hiện và bố trí, sắp xếp vị trí việc làm theo đúng các Quyết định về vị trí việc làm của Ủy ban nhân dân tỉnh.

\* Tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án vị trí việc làm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái.

Tổng số biên chế được giao: 19 biên chế.

- Vị trí việc làm nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành: 4 vị trí (11 người).
- Vị trí việc làm nhóm chuyên môn, nghiệp vụ: 6 vị trí (06 người).
- Vị trí việc làm nhóm hỗ trợ, phục vụ: 6 vị trí (02 người).

\* Tại Quyết định số 3063/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án vị trí việc làm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái.

Tổng số biên chế được giao: 17 biên chế.

- Vị trí việc làm nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành: 4 vị trí (9 người).
- Vị trí việc làm nhóm chuyên môn, nghiệp vụ: 4 vị trí (6 người).
- Vị trí việc làm nhóm hỗ trợ, phục vụ: 6 vị trí (02 người).

\* Tại Quyết định số 2816/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực, ngạch công chức cao nhất và cơ cấu ngạch công chức của từng vị trí việc làm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái.

Tổng số biên chế được giao: 17 biên chế.

- Vị trí việc làm nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành: 4 vị trí (7 người).
- Vị trí việc làm nhóm chuyên môn, nghiệp vụ: 4 vị trí (7 người).
- Vị trí việc làm nhóm hỗ trợ, phục vụ: 4 vị trí (03 người).

## **B. KẾT QUẢ TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ GIAI ĐOẠN 2015 - 2021**

### **1. Số lượng và tỷ lệ tình giản biên chế**

Từ năm 2015 đến 2021 Chi cục có 04 biên chế công chức nghỉ hưu trước tuổi theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

### **2. Kết quả thực hiện chính sách tình giản biên chế**

- Tổng số Nghỉ hưu trước tuổi: 04 người.
- Kinh phí thực hiện chính sách: 602.110.000 đồng.

## **C. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **I. ƯU ĐIỂM, THUẬN LỢI**

- Chi cục đã chỉ đạo thực hiện nghiêm theo các quy định của Trung ương, của tỉnh, Sở về cơ cấu lại đội ngũ công chức gắn với tình giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế. Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng công chức có nhiều đổi mới; ban hành quy định đánh giá, xếp loại đối với cơ quan, các phòng thuộc Chi cục.

Thực hiện nghiêm túc chủ trương tình giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW, các quy định về tình giản biên chế gắn với xây dựng đội ngũ công chức.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và vị trí việc làm được phê duyệt, căn cứ vào kết quả đánh giá, phân loại công chức hàng năm đơn vị đã thực hiện việc rà soát, bố trí sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo và năng lực sở trường của công chức. Việc bố trí, sắp xếp cơ cấu lại đội ngũ công chức đảm bảo cơ cấu phù hợp.

- Đội ngũ công chức cơ bản đáp ứng các yêu cầu về phẩm chất đạo đức, năng lực làm việc đối với vị trí việc làm được bố trí.

- Người đứng đầu các cơ quan nhận thức rõ về ý nghĩa và tầm quan trọng trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn gắn với thực hiện tình giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức.

### **II. HẠN CHẾ**

- Việc thực hiện tình giản biên chế mới đang dừng ở việc cắt giảm về số lượng biên chế; việc cơ cấu lại đội ngũ công chức gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế còn có mặt hạn chế.

- Việc thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, số lượng biên chế, người làm việc tuy nhiên việc tiếp tục tình giản

sẽ làm thay đổi cơ cấu tổ chức bộ máy vừa sắp xếp lại, ảnh hưởng nhất định đến tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ công chức, người làm việc.

### **III. NGUYÊN NHÂN CỦA HẠN CHẾ**

- Điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu so với biên chế hiện tại.

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch đôi khi còn chưa thực sự chủ động, tập trung.

### **Phần thứ ba**

## **PHƯƠNG ÁN TÍNH GIẢM BIÊN CHẾ GIAI ĐOẠN 2022 – 2026**

### **A. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ ĐẾN THỜI ĐIỂM 15/8/2023**

#### **1. Đánh giá thực trạng tình hình quản lý, sử dụng công chức, người lao động của cơ quan, đơn vị**

##### **\* Biên chế công chức**

Năm 2023 Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật được giao Chỉ tiêu biên chế tại Quyết định số 25/QĐ-SNN ngày 18/01/2023 của Sở Nội vụ về chỉ tiêu biên chế năm 2023.

- Số biên chế công chức được giao năm 2023 là 17 biên chế.

- Có mặt thời điểm ngày 5/9/2023 là 17/17 biên chế được giao, đủ 100%.

##### **\* Hợp đồng lao động**

Theo Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc giao biên chế công chức hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập; biên chế các hội có tính chất đặc thù; khoán và giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ năm 2022.

- Số hợp đồng lao động được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2023 là 02 chỉ tiêu.

- Hợp đồng có mặt tại thời điểm ngày 5/9/2023 là 01 người; số chưa sử dụng là 01 người.

\* Chi cục đã bố trí, sắp xếp công chức theo đúng đề án vị trí việc làm được Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt tại Quyết định số 2816/QĐ-UBND tỉnh ngày 31/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực, ngạch công chức cao nhất và cơ cấu ngạch công chức của từng vị trí việc làm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái.

Tổng số biên chế được giao: 17 biên chế.

- Vị trí việc làm nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành: 4 vị trí (7 người).
- Vị trí việc làm nhóm chuyên môn, nghiệp vụ: 4 vị trí (7 người).
- Vị trí việc làm nhóm hỗ trợ, phục vụ: 4 vị trí (03 người).

## **2. Cơ cấu theo ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp**

Trong 17 biên chế công chức, Chi cục có 3 công chức giữ ngạch chuyên viên chính, 13 công chức giữ ngạch chuyên viên và tương đương, 01 công chức giữ ngạch nhân viên. Các ngạch công chức phù hợp với danh mục vị trí việc làm và biên chế công chức hiện có là 18 người.

## **3. Cơ cấu theo trình độ chuyên môn**

- Thạc sỹ 08 người; Đại học 09 người.
- Trình độ khác 1 người (hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP).

## **4. Cơ cấu theo trình độ lý luận chính trị**

Cao cấp lý luận chính trị 05 người; Trung cấp 8 người.

## **5. Cơ cấu theo độ tuổi**

Độ tuổi: Từ 30 tuổi trở xuống 01 người; từ 31 - 40 tuổi 7 người; từ 41 - 50 tuổi 8 người; từ 51 - 60 tuổi 2 người; trên 60 tuổi 0 người.

# **B. PHƯƠNG ÁN TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ GIAI ĐOẠN 2022 - 2026**

## **1. Về chức năng nhiệm vụ**

Chi cục đã tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục để phù hợp theo Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái.

**2. Về tổ chức bộ máy:** Giữ nguyên tổ chức bộ máy như hiện nay.

## **3. Về vị trí việc làm**

Hiện tại giữ nguyên theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt tại Quyết định số 2816/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực, ngạch công chức cao nhất và cơ cấu ngạch công chức của từng vị trí việc làm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái.

Thực hiện điều chỉnh khi có văn bản hướng dẫn mới về vị trí việc làm của Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **4. Phương án, số lượng, lộ trình tình giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026**



Đề đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và bố trí sắp xếp theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, chức năng nhiệm vụ được giao và công tác cán bộ hiện tại. Chi cục không có kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026 và đề nghị giữ nguyên số biên chế hiện đang được giao (*Có biểu số 1A chi tiết kèm theo*).

5. Phương án bố trí nhân lực sau sắp xếp, tinh giản: Không

6. Thời gian thực hiện: Không

### **C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Tăng cường quán triệt, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong cấp ủy, đảng viên, công chức và người lao động, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan về tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức.

2. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của đơn vị; quản lý biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức của đơn vị theo vị trí việc làm.

3. Tiếp tục quan tâm bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện cải cách tiền lương, tạo động lực cho công chức toàn tâm, toàn ý với công việc; có chính sách phù hợp đối với những công chức chịu tác động trực tiếp trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

### **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các phòng thuộc Chi cục căn cứ chức năng nhiệm vụ và hệ thống văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, Sở để xây dựng vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giai đoạn 2022 - 2026.

2. Phòng Hành chính - Tổng hợp chủ trì phối hợp với các phòng thuộc Chi cục thường xuyên rà soát, nắm bắt nguyện vọng của công chức để kịp thời tham mưu, giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

3. Tuyên truyền, quán triệt, triển khai Đề án đến công chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện; chủ động giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.

### **E. TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN**

1. Đề án được ban hành góp phần cụ thể hóa chủ trương của Đảng về quản lý biên chế và tinh giản biên chế trong giai đoạn 2022 - 2026. Thông qua công tác tuyên truyền, người đứng đầu các cơ quan và đội ngũ công chức nhận thức rõ về ý nghĩa và tầm quan trọng trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn gắn với thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức.

2. Đề án là căn cứ để các cơ quan thống nhất, chủ động thực hiện tinh giản biên chế để có phương án quản lý, sử dụng biên chế hiệu quả, khoa học hơn, tránh tình trạng lãng phí nguồn nhân lực.

3. Đề án tinh giản biên chế góp phần giảm chi ngân sách nhà nước, tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**F. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:** Không.

Trên đây là nội dung Đề án tinh giản biên chế Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật giai đoạn 2022 - 2026./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT.

**CHI CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn xuân Huy**